TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17 – 12 – 2025
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Quang Sơn.
2. Ông Phạm Hữu Ái.

- ***Thư ký phiên tòa*** Ông Phan Vĩnh Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Kim Trâm, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 732/2025/ QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 825/2025/ QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1986. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn D, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Như V, sinh năm 1988. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn D, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Thị Ngọc G1 *trình bày:* Bà Lê Thị Ngọc G1 và ông Nguyễn Như V tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 25 quyển số 01 ngày 27/6/2014. Trong thời gian chung sống, ông V thường có hành vi cư xử bạo lực, sống gia trưởng nên bà G1 và ông V thường xảy ra mâu thuẫn. Bà G1 và ông V không còn chung sống như vợ chồng từ năm 2022 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà G1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Về hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc G1 ly hôn ông Nguyễn Như V.

+ Về con chung: Bà G1 và ông V có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh S sinh ngày 16/4/2015; Nguyễn Phương N sinh ngày 03/7/2018; Nguyễn Như B sinh ngày 28/02/2020, ông V đang trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung. Bà G1 yêu cầu ông V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung, bà G1 không phải cấp dưỡng cho con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông V không có mặt tại phiên tòa.

Tòa án không lấy ý kiến của con chưa thành niên từ đủ 07 tuổi trở lên được do các con chung đang ở với ông V và ông V không hợp tác.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng:

Về việc tuân theo pháp luật, thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị giao cả 03 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh S sinh ngày 16/4/2015; Nguyễn Phương N sinh ngày 03/7/2018; Nguyễn Như B sinh ngày 28/02/2020 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Không ai yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Bà G1 phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Lê Thị Ngọc G1 khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Như V và tranh chấp nuôi con chung do đó Tòa án thấy rằng đây là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thôn D, xã T, tỉnh Lâm Đồng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc G1 và ông Nguyễn Như V tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H,

tỉnh Bình Thuận (nay là Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lâm Đồng) nên hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của nguyên đơn thì sau khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, bà G1 và ông V không còn chung sống như vợ chồng từ năm 2022 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa, nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà G1 yêu cầu ly hôn ông V. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông V đến giải quyết nhưng ông V không chấp hành. Như vậy tình trạng hôn nhân của bà G1 và ông V đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, để đảm bảo quyền lợi của các đương sự và ổn định cuộc sống cho các bên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Bà G1 và ông V có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh S sinh ngày 16/4/2015; Nguyễn Phương N sinh ngày 03/7/2018; Nguyễn Như B sinh ngày 28/02/2020, các con chung đang ở với ông V. Xét thấy ông V không đến tòa để trình bày ý kiến; bà G1 yêu cầu ông V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung nên giao cả 03 con chung cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Lê Thị Ngọc G1 phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273, điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lê Thị Ngọc G1 được ly hôn ông Nguyễn Như V.

2. Về con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Quỳnh S sinh ngày 16/4/2015; Nguyễn Phương N sinh ngày 03/7/2018; Nguyễn Như B sinh ngày

28/02/2020, giao cả 03 con chung cho ông Nguyễn Như V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà Lê Thị Ngọc Giàu C quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con, yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về cấp dưỡng cho con, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí:

Bà Lê Thị Ngọc G1 là nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000802 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Lê Thị Ngọc G1 đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 15 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đồng Vũ